TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 503/2024/HS-PT
Ngày: 22-10-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Hợp

Các Thẩm phán: Ông Lê Văn Thường

Ông Trần Quốc Cường

Thư ký phiên toà: Bà Đinh Thị Trang, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Đặng Thọ Định, Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 10 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng và điểm cầu thành phần tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 456/2024/TLPT-HS ngày 19 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo Đoàn Văn N về tội *"Giết người"*. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 54/2024/HS-ST ngày 09 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Bị cáo có kháng cáo:

Đoàn Văn N, sinh ngày 08/8/2005, tại huyện T, tỉnh Bình Định; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm G, Thôn B, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định; nơi tạm trú: Số A, đường Q, phường H, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Đoàn Văn R và bà Đoàn Thị T; bị cáo là con đầu trong gia đình có 02 anh em, chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 29/02/2024, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Q; có mặt tại phiên tòa.

Những người tham gia tố tụng khác:

Người bào chữa cho bị cáo Đoàn Văn N*:* Luật sư Ngô Thanh T1 - Văn phòng L1, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Q. Địa chỉ: Số E C, phường H, thành phố T, tỉnh Quảng Nam, có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị cáo Nguyễn Thị H, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có kháng cáo, kháng nghị nên Toà án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 21/02/2024, sau khi hết giờ làm việc tại quán N1 (đường B, phường P, thành phố T, tỉnh Quảng Nam), Đoàn Văn N được bạn gái tên Nguyễn Thị H (sinh năm 2005, trú tại: Thôn D, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Jupiter màu đỏ đen, biển kiểm soát 92R1-6354 đến đón về phòng trọ của H tại xã T, huyện P. Lúc về phòng trọ, H nói với N *"Con S tiếp tục xúc phạm, lăng mạ em"*, khi nghe vậy N nói *"Để anh chở em xuống tìm con S giải quyết mâu thuẫn"*. Đến khoảng 22 giờ 45 phút cùng ngày, N điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Jupiter, BKS 92R1-6354 chở H đi xuống thành phố T để giải quyết mâu thuẫn của H và S. Lúc đi N mang theo một con dao bấm bằng kim loại màu đen (dài 20 cm, cán dao bằng kim loại dài 10cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 10cm, mũi dao nhọn, lưỡi dao rộng 02cm; một cạnh sắc, bén), cất trong túi quần bên phải. Khi đang đi trên đường P (gần siêu thị C), N và H nhìn thấy anh Lê Công H1 (sinh năm 1998; hộ khẩu thường trú: Khối phố P, phường A, thành phố T) chở Lê Thị Diệu S (sinh năm 2005, trú tại: Thôn P, xã D, huyện D, tỉnh Quảng Nam) đi trên xe mô tô nhãn hiệu Vision BKS 92L1-337.97 nên đuổi theo. Khi tới đoạn đường N24 gần bờ hồ N thuộc khối phố M, phường A, thành phố T thì đuổi kịp. Nhớ ép xe của H1 sang trái (sát lề đường N24) và chặn đầu xe lại. Lúc này, H xuống xe đi đến chỗ S nói chuyện, N cũng xuống xe rồi đi đến chỗ H1 và dùng tay kéo H1 xuống xe. H1 hỏi N *"Cái gì đó anh?"*, N trả lời *"Đi ra đây, để tụi nó giải quyết"*. Nhớ tiếp tục kéo H1 thì H1 dùng tay đẩy vào cổ N và giằng co với nhau. Thấy vậy, H đi đến can ngăn N và H1 nhưng không được nên quay lại chỗ S và dùng mũ bảo hiểm đang đội đánh vào đầu S. Lúc này, N và H1 đang nằm vật nhau dưới đường (sát lề đường), H1 nằm đè trên người Nhớ. Khi đang bị H1 đè trên người, N dùng tay phải lấy một con dao bấm màu đen trong túi quần Jean bên phải ra đâm liên tục nhiều nhát vào vùng bụng, ngực và mặt bên trái của H1. H1 nghiêng người sang một bên đưa tay phải lên nắm lấy con dao của N đang vung lên để đâm tiếp. Nhớ giật lại, làm đứt tay của H1. Sau đó cả hai buông nhau ra Nhớ đứng dậy, tay phải cầm con dao có dính nhiều máu đi lại lấy xe mô tô BKS 92R1-6354 chở Hướng chạy về phòng trọ ở xã T, trên đường đi, N làm rơi con dao (không biết rơi lúc nào, ở đâu). Khi về đến phòng trọ, H nhận được tin nhắn của S là H1 bị N đâm lòi ruột và đã báo Công an. Hướng

hỏi lại N thì N thừa nhận đã dùng dao đâm H1. Cả hai lo sợ nên lấy quần áo, tư trang rồi thay nhau điều khiển xe mô tô chạy theo Quốc lộ A vào Thành phố Hồ Chí Minh thuê nhà trọ ở để lẩn trốn. H1 được S và người đi đường đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Q và báo cáo sự việc đến Công an thành phố T xử lý.

Ngày 29/02/2024, Công an thành phố T phát hiện bắt giữ Đoàn Văn N khi đang lẩn trốn tại phường H, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Hậu quả: Lê Công H1 bị thương được đưa đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Q cấp cứu, điều trị. Tại bản Kết luận giám định số 115/KLTTCT-TTPY ngày 23/02/2024 và bản Kết luận giám định bổ sung số 269/KLTTCT-TTPY ngày 10/5/2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh Q xác định tỷ lệ thương tích của Lê Công H1 là 38%, cụ thể như sau:

- Vết thương vùng mặt, cách trên ngoài khoé miệng bên trái 02cm là do vật sắc cạnh tác động gây nên, lực tác động vừa phải; hướng từ trước ra sau;

- Vết thương vùng hố chậu trái gây phòi ruột non ra ngoài và thủng ruột non đoạn hỗng tràng 02 lỗ là do vật sắc cạnh có mũi nhọn tác động gây nên, lực tác động tương đối mạnh; hướng từ trước ra sau;

- Vết thương vùng lưng, trên nền xương bả vai trái là do vật sắc cạnh tác động gây nên, lực tác động vừa phải; hướng từ sau ra trước;

- Vết thương vùng ngực trái, tương ứng gian sườn X-XI trên đường nách giữa là do vật sắc cạnh tác động gây nên, lực tác động vừa phải; hướng từ trước ra sau;

- 02 vết thương mặt gan bàn tay phải do vật sắc cạnh tác động gây nên, lực tác động vừa phải; hướng từ trước ra sau;

- Vết thương mặt ngoài đoạn 1/3 trên đùi trái là do vật sắc cạnh gây ra; hướng từ trái qua phải;

Vết thương vùng hố chậu trái gây thấu bụng, thủng ruột non đoạn hỗng tràng 02 lỗ kích thước 1,5cm đã được phẫu thuật khâu phục hồi lỗ thủng ruột non và được truyền 02 đơn vị máu; nếu không cấp cứu kịp thời sẽ gây mất máu cấp và viêm phúc mạc có thể gây nguy hiểm đến tính mạng.

Tang vật tạm giữ:

Tại hiện trường: 01 (một) kính mắt màu đen có dính vết màu đỏ nghi là máu; 01 (một) khẩu trang màu đen có dính vết màu đỏ nghi là máu; 01 (một) mũ bảo hiểm dạng mũ lưỡi trai màu đen có dính vết màu đỏ nghi là máu.

Tạm giữ khi bắt giữ Đoàn Văn N: 01 (một) con dao bấm bằng kim loại màu đen, dài 15cm, cán dao bằng kim loại màu đen dài 7,5 cm; lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 7,5cm, một cạnh sắc, bén; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu xanh, imei 353982108533797, bị bể màn hình trước sau (không

kiểm tra tình trạng bên trong); 01 (một) áo thun màu đen; 01 (một) áo khoác có mũ màu đen.

Thu giữ của Nguyễn Thị H:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs Max màu trắng, số imei: 35312310147527 (không kiểm tra tình trạng bên trong);

- 01 (một) xe máy nhãn hiệu Yamaha Jupiter, màu đỏ đen, BKS 92R1- 6354, số khung: RLCJSB950- AY068706; số máy: 5B95-068705 (không kiểm tra tình trạng bên trong). Xe này của ông Nguyễn Văn L (sinh năm 1973, trú tại: thôn T, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam) đăng ký chủ sở hữu. Năm 2020, ông L bán cho ông Nguyễn Văn H2 (làm nghề buôn bán xe cũ) ở H T, thành phố T, tỉnh Quảng Nam; ngày 12/02/2022 ông H2 bán lại xe cho Hồ Bá Q (sinh năm 1976, trú tại phường P, thành phố T, tỉnh Quảng Nam). Đầu năm 2023, Hồ Bá Q bán lại xe cho Nguyễn Thành Q1 (sinh năm 1980, trú tại: khối phố H, phường H, thành phố T, tỉnh Quảng Nam) là cậu ruột của Nguyễn Thị H giá 8.000.000 đồng; Nguyễn Thành Q1 bán lại cho H giá 8.000.000 đồng, H mới trả cho Q1 7.000.000 đồng. Quá trình mua bán trao đổi chỉ ghi giấy viết tay và giao giấy chứng nhận mang tên ông Nguyễn Văn L.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 54/2024/HS-ST ngày 09 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam đã quyết định:

Về trách nhiệm hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Đoàn Văn N phạm tội *"Giết người"*.

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; khoản 3 Điều 57 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Đoàn Văn N 09 (chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt tạm giam (ngày 29/02/2024).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về tội danh, hình phạt của bị cáo Nguyễn Thị H, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 12/8/2024, bị cáo có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên toà phúc thẩm bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đoàn Văn N, giữ nguyên Bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo.

- Luật sư bào chữa cho bị cáo Đoàn Văn N: Bị cáo Đoàn Văn N đã có hành vi dùng con dao nhọn đâm nhiều nhát vào vùng ngực và bụng của bị hại gây thủng ruột nên Luật sư thống nhất với Toà án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội *"Giết người"* và luận tội của Kiểm sát viên về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình

sự đối với bị cáo. Tuy nhiên, sau khi xét xử sơ thẩm gia đình bị cáo đã nộp án phí sơ thẩm. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Kháng cáo của bị cáo trong thời hạn và đúng quy định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung kháng cáo:

[2.1] Tại phiên tòa bị cáo Đoàn Văn N khai nhận toàn bộ hành vi của hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đồng thời là người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết quả giám định thương tích, kết quả thực nghiệm điều tra, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ được chứng minh có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng hơn 22 giờ ngày 21/02/2024, tại đoạn đường N (gần bờ hồ N) thuộc khối phố M, phường A, thành phố T, tỉnh Quảng Nam; Đoàn Văn N đã dùng dao bấm bằng kim loại màu đen (dài 20cm, cán dao bằng kim loại dài 10cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 10cm, mũi dao nhọn, lưỡi dao rộng 02cm; một cạnh sắc, bén) đâm liên tục nhiều nhát vào vùng bụng, ngực và mặt bên trái của Lê Công H1. Theo kết luận giám định thương tích bị hại H1 bị đâm tổng cộng 07 nhát đều do vật sắc cạnh gây ra; tỷ lệ thương tích là 38%, trong đó có vết thương vùng hố chậu trái gây thấu bụng, thủng ruột non đoạn hỗng tràng 02 lỗ kích thước 1,5cm đã được phẫu thuật khâu phục hồi lỗ thủng ruột non và được truyền 02 đơn vị máu. Bị cáo Đoàn Văn N dùng dao là hung khí nguy hiểm đâm mạnh vào vùng bụng, ngực trái là vùng trọng yếu trên cơ thể, ảnh hưởng trực tiếp đến tim, phổi và động mạch, hoàn toàn có khả năng dẫn đến chết người. Bị hại Lê Công H1 không chết là do được cấp cứu, điều trị kịp thời nằm ngoài mong muốn của bị cáo Đoàn Văn N. Giữa bị cáo N và bị hại H1 không quen biết và không có mâu thuẫn gì từ trước, nhưng vì để giải quyết mâu thuẫn cho bạn gái bị cáo N đã vô cớ chặn xe của anh H1, sau đó dùng dao nhọn đâm liên tục nhiều nhát vào vùng ngực và bụng anh H1 trong khi anh H1 không có lời nói hay hành động gì tấn công bị cáo N. Nên hành vi phạm tội của bị cáo N có tính chất côn đồ, coi thường tính mạng, sức khoẻ người khác. Do vậy, hành vi của bị cáo Đoàn Văn N đã phạm vào tội *"Giết người"* với tình tiết định khung *"Có tính chất côn đồ"* theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, Toà án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội *"Giết người"* theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội.

[2.2]. Bị cáo Đoàn Văn N là người có đủ năng lực hành vi và năng lực pháp luật, nhận thức rõ được việc dùng con dao là hung khí nguy hiểm tấn công vào vùng bụng và ngực trái có thể dẫn tới cái chết cho bị hại nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện và để mặc cho hậu quả xảy ra. Hành vi phạm tội của bị cáo Đoàn Văn N xâm phạm đến tính mạng và sức khoẻ của bị hại, thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự xã hội ở địa phương, nên cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội gây ra, mới có tác dụng răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Đoàn Văn N thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính nuôi cha ruột bị bệnh tai biến nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự *"Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải"* quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo N thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt *(hậu quả bị hại* Lê Công H1 *không chết mà bị thương tích 38%)* nên bị cáo được áp dụng Điều 15 và khoản 3 Điều 57 của Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt.

Khi quyết định hình phạt trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo trong vụ án cũng như nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm nên đã tuyên phạt bị cáo 09 năm tù là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm gia đình bị cáo đã nộp án phí sơ thẩm cho bị cáo, tuy nhiên xét tính chất, mức độ hành vi, hậu quả phạm tội của bị cáo trong vụ án thì mức hình phạt mà Toà án cấp sơ thẩm đã áp dụng là phù hợp nên Hội đồng xét xử không có cơ sở chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

[3] Do yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Đoàn Văn N phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Những quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đoàn Văn N, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; khoản 3 Điều 57 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Đoàn Văn N **09 (chín) năm tù** về tội *"Giết người"*. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt tạm giam (ngày 29/02/2024).

2. Về án phí: Bị cáo Đoàn Văn N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Quảng Nam (03);
- Công an tỉnh Quảng Nam (03);
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Cục THADS tỉnh Quảng Nam;
- TTG CA tỉnh Quảng Nam (02);
- Bị cáo (TTG giao cho bị cáo);
- Người tham gia tố tụng khác;
- UBND xã Bình Nghi, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định (thay cho việc thông báo bằng văn bản);
- Lưu HSVA, PHCTP, LT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

ĐÃ KÝ

Phạm Văn Hợp